

Bản án số: 114/2022/HS-ST  
Ngày: 24 – 11 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hương Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Căn

Bà Đinh Thanh Hoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đình Khoa- Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lương Anh Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T1**; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/10/1984 tại huyện Hưng Hà; Nơi cư trú: khu 6, phường H1, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T2 và bà Bùi Thị M1; có vợ là Tăng Thị T3 và 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bắt quả tang ngày 26/9/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Văn H2**; tên gọi khác: không; sinh ngày 01/01/1964 tại huyện Nghĩa Hưng, Nam Định; Nơi cư trú: xóm 4, thôn N1, xã N2, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: ngư nghiệp; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T4 và bà Trần Thị T5; có vợ là Trần Thị H3 và 03 con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo đầu thú vào ngày 26/9/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Móng Cái; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Trần Văn D1, sinh năm 1989; nơi cư trú: xóm 4, thôn N1, xã N2, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; có mặt.

+ Hoàng Văn N3, sinh năm 1986; nơi cư trú: xã Đ1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Bùi Văn Tiền.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/9/2022, Nguyễn Văn T1 gọi điện thoại rủ Trần Văn H2 đến nhà T1 ở Thôn 6, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái để uống nước. Lúc này, T1 nảy sinh ý định sử dụng ma túy và rủ H2 cùng góp tiền để mua ma túy về dùng chung. H2 đồng ý, nhưng T1 nói chỉ có 200.000 đồng nên H2 đi về lấy 300.000 đồng. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, H2 quay lại nhà T1, lúc này T1 lấy điện thoại của H2 liên lạc với người đàn ông có số điện thoại 0565.831.107 để hỏi mua ma túy (T1 gọi vào số điện thoại này mỗi khi cần mua ma túy để sử dụng). Khoảng vài phút sau, người sử dụng số điện thoại 0565.831.107 nhắn tin cho T1 số điện thoại 0934.383.912. Sau đó, theo số điện thoại trên, T1 và H2 liên lạc được với một nam thanh niên, T1 đặt vấn đề mua ma túy thì nam thanh niên kia hẹn 1 tiếng sau đến cầu Khe Rát thuộc xã Hải Tiến, thành phố Móng Cái để giao dịch. Lúc này, H2 lấy trong túi quần 300.000 đồng rồi đưa cho T1, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM StarX125, BKS 14L1-092.08 chở T1 đến điểm hẹn. Khi đến nơi, T1 dùng điện thoại của H2 để gọi vào số của nam thanh niên. Một lúc sau, nam thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Exciter (không rõ biển kiểm soát) đến và chở T1 đi. Trên đường đi, T1 đã đưa cho nam thanh niên kia 500.000 đồng. Khoảng 17 giờ 25 phút cùng ngày, nam thanh niên chở T1 đến trước cổng Trường tiểu học Hải Tiến thuộc Thôn 6, xã Hải Tiến, thành phố Móng Cái và bảo T1 ma túy đang để trong bao thuốc lá nằm dưới đất cạnh cột điện gần đó. Sau đó, nam thanh niên bỏ đi, còn T1 theo chỉ dẫn nhặt bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có ma túy cầm ở tay thì Tổ công tác của Công an xã Hải Tiến phối hợp với Công an xã Q1, thành phố Móng Cái đến kiểm tra. Do hoảng sợ nên T1 làm rơi bao thuốc xuống đất nhưng bị phát hiện và bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của T1: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (2x2,5)cm, chứa chất bột màu trắng đục; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, gắn sim số 0394.861.800; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI 9C, gắn sim số 0353.148.573.

Cùng ngày, Trần Văn H2 đã đến Công an xã Quảng Nghĩa để đầu thú và giao nộp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM StarX125, BKS: 14L1-092.08.

Tại bản kết luận giám định số 1647 ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,278 gam (không phẩy hai bảy tám gam).

Bản Cáo trạng số 117/CT-VKSHH ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 và Trần Văn H2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T1 và Trần Văn H2 khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn Nghĩa vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện: cuối năm 2021 anh đã bán cho Trần Văn Duy nhà ở Móng Cái 01 xe moto nhãn hiệu SYM StarX125, BKS: 14L1-092.08 với giá 9,5 triệu đồng (có giấy tờ viết tay). Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Duy xác nhận đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô SYM StarX125, BKS: 14L1-092.08 và không có yêu cầu gì.

Người chứng kiến Bùi Văn Tiền trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: anh được chứng kiến việc lực lượng Công an tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Văn T1, yêu cầu T1 mở 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có đựng 01 túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng. T1 khai nhận túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng trên là ma túy loại heroin do bị cáo T1 và H2 mua để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 14 tháng đến 16 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H2 từ 12 tháng đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI 9C.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng

Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H2 pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, thấy rằng những người này đã được Tòa án tổng đạt Hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa; xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù H2 với nhau, phù H2 với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ được thu thập H2 pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 26/9/2022, Nguyễn Văn T1 cùng với Trần Văn H2 đã có hành vi tàng trữ 0,278gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn T1 và Trần Văn H2 phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*c) Heroin, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị; các bị cáo trong vụ án này đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này Nguyễn Văn T1 là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, có hành vi rủ rê Trần Văn H2 sử dụng ma túy; sử dụng điện thoại để liên lạc với người bán ma túy và trực tiếp mua ma túy, nên giữ vai trò đầu vụ. Trần Văn H2 có hành vi góp chung tiền với T1; cho T1 mượn điện thoại để gọi điện cho người bán và sử dụng xe máy để đưa T1 đến địa điểm nhận ma túy, giữ vai trò thứ hai sau bị cáo T1.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn

Văn T1 và Trần Văn H2 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Trần Văn H2, sau khi phạm tội đã tự giác đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 mô tô nhãn hiệu SYM StarX125, BKS: 14L1-092.08, là của anh Trần Văn Duy mua lại của Hoàng Văn Nghĩa nhưng chưa sang tên đổi chủ. Anh Duy cho Trần Văn H2 mượn và không biết H2 sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Trần Văn Duy. Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Duy đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn lại sau Kết luận giám định số 1647/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật cầm tàng trữ, không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0394.861.800 thu giữ của Nguyễn Văn T1 và 01 chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi 9C màu xanh đen gắn sim số 0353.148.574 thu giữ của Trần Văn H2 là công cụ để các bị cáo sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Trong vụ án có đối tượng cho bị cáo T1 số điện thoại của người bán ma túy và thanh niên bán ma túy cho T1, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Văn T1 và Trần Văn H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố** bị cáo Nguyễn Văn T1, Trần Văn H2 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/9/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Văn H2 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn lại sau giám định số 1647/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen gắn sim số 0394.861.800 thu giữ của Nguyễn Văn T1 và 01 chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi 9C màu xanh đen gắn sim số 0353.148.574 thu giữ của Trần Văn H2.

*Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/2023/THA ngày 01/11/2022.*

**Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T1, Trần Văn H2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** áp dụng khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Móng Cái;
- CCTHADS thành phố Móng Cái;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA thành phố Móng Cái;
- Các bị cáo; người có qlnvql;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hương Lan**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thế Căn**

**Đinh Thanh Hoàn**

**Đỗ Thị Hương Lan**